

Số: 415/QĐ-ĐHTB

Sơn La, ngày 28 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tổ chức và quản lý dạy học trực tuyến của Trường Đại học Tây Bắc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 23/3/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 18/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;


Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-ĐHTB ngày 18/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin Trường Đại học Tây Bắc;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

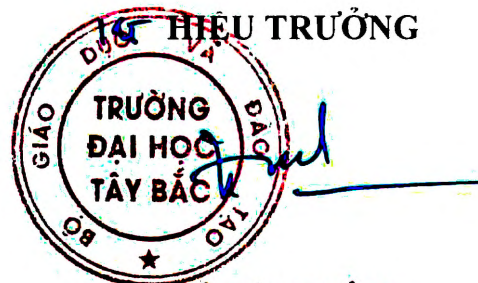
Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tổ chức và quản lý dạy học trực tuyến của Trường Đại học Tây Bắc”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trường các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Hội đồng trường (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo thực hiện);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Website Trường;
- Lưu: VT, BP CNTT(02b).



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Triệu Sơn

QUY ĐỊNH

Tổ chức và quản lý dạy học trực tuyến của Trường Đại học Tây Bắc

(Ban hành kèm theo Quyết định số 415/QĐ-ĐHTB ngày 18 tháng 5 năm 2021 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về dạy học trực tuyến bao gồm: tổ chức dạy, học; quản lý dạy học qua mạng; chế độ và chính sách đối với giảng viên, giáo viên (sau đây gọi chung là người dạy), người học, quản trị hệ thống, quản trị khóa học; thi, kiểm tra và công nhận kết quả dạy học trực tuyến, tổ chức thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng là hình thức dạy học trực tuyến đối với các chương trình đào tạo bậc đại học, sau đại học, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ, các chương trình bồi dưỡng khác của Trường Đại học Tây Bắc.

Điều 2. Mục đích của dạy học trực tuyến

1. Thực hiện chủ trương chuyển đổi số, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập của các đơn vị, người dạy, người học trong Trường; mở rộng phạm vi tuyển sinh, linh hoạt trong công tác đào tạo, bồi dưỡng; tạo điều kiện thuận lợi cho người học tiếp cận với tri thức và kỹ năng mới.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy - học, tổ chức và quản lý đào tạo, ứng dụng các công cụ khảo thí hiện đại để đánh giá chất lượng đào tạo.

3. Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời theo phương thức đào tạo cá thể hóa đối với người học; cung cấp không gian học thuật số trên nền tảng ứng dụng công nghệ giáo dục tiên tiến.

Điều 3. Giải thích các thuật ngữ

1. *Giảng dạy trực tiếp* là cách thức truyền tải, trao đổi kiến thức, kỹ năng giữa người dạy và người học cùng có mặt trên giảng đường, phòng thực hành/thí nghiệm, cơ sở thực tập,... để người học đạt được chuẩn đầu ra của học phần, chương trình đào tạo.

2. *Giảng dạy trực tuyến* (giảng dạy online) là cách thức truyền tải, trao đổi kiến thức, kỹ năng giữa người dạy và người học qua mạng Internet ở cùng một thời điểm trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin để người học đạt được chuẩn đầu ra của học phần, chương trình đào tạo; 01 giờ giảng dạy trực tuyến có thời lượng là 50 phút.

3. *Giờ tín chỉ* được quy định tại Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Tây Bắc.

4. *Bài giảng trực tuyến* là tập hợp các hoạt động tương tác giữa người dạy và người học qua mạng, có thể bao gồm: trình chiếu bài giảng điện tử, trao đổi, thảo luận trực tuyến giữa người dạy và người học hoặc vừa kết hợp giữa trình chiếu bài giảng điện tử vừa trao đổi, thảo luận giữa người dạy và người học về các nội dung học tập đã được quy định trong đề cương chi tiết của chương trình đào tạo trên không gian mạng ở cùng một thời điểm.

5. *Bài giảng điện tử* là bài giảng ở định dạng số (video, audio,...) trình bày một hoặc một phần nội dung (hoặc chủ đề) thuộc học phần giảng dạy để phục vụ bài giảng trực tuyến và hoạt động tự học của người học.

6. *Học tập điện tử* (e-Learning) là hình thức học tập mà người học có thể tự học mọi lúc, mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện (bài giảng, lời thuyết minh, âm thanh, hình ảnh, video, audio, đồ họa,...).

7. *Học liệu điện tử, học liệu số* là tập hợp các phương tiện điện tử, các tài liệu, thông tin được số hóa phục vụ dạy và học, bao gồm: bài giảng điện tử, sách giáo trình, sách giáo khoa, sách điện tử, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,...

8. *Dạy học trực tuyến* gồm các hoạt động giảng dạy trực tuyến sử dụng học liệu điện tử, tương tác giữa người dạy và người học, giao tiếp giữa người học với nhau, giám sát quá trình giảng dạy-học tập, kiểm tra đánh giá kết quả học tập và thi kết thúc học phần, tổ chức đào tạo, quản lý kết quả học tập, quản lý hoạt động giảng dạy dựa trên hệ thống đào tạo trực tuyến.

9. *Dạy học kết hợp* được áp dụng trong một học phần gồm hoạt động giảng dạy trực tuyến kết hợp với hoạt động giảng dạy trực tiếp trên cơ sở áp dụng các hợp phần công nghệ thông tin trong giảng dạy - học tập.

Chương II

HỆ THỐNG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN VÀ QUẢN LÝ HỌC TẬP

Điều 4. Hệ thống đào tạo trực tuyến

Hệ thống đào tạo trực tuyến là hệ thống hỗ trợ học tập, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, được xây dựng gồm các hợp phần chính: công đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập; hệ thống quản lý nội dung học tập; học liệu điện tử;

các phương thức tương tác (diễn đàn trao đổi chung, thảo luận trực tuyến,...); hệ thống kiểm tra - đánh giá người học và người dạy; quản lý hoạt động của người dạy; quản trị hệ thống.

Điều 5. Hệ thống quản lý học tập

1. Hệ thống quản lý học tập gồm các chương trình đào tạo, đề cương học phần, học liệu số, các khóa học với đầy đủ các tính năng tương tác phù hợp, hệ thống kiểm tra, đánh giá người học, phân tích thống kê dữ liệu kết quả học tập của sinh viên, quản lý người dạy, quản trị hệ thống, các bảng điều khiển.

Hệ thống có các chức năng sau:

a) Phân phối các học liệu điện tử, học liệu số tới số lượng lớn người học, đồng thời hỗ trợ đơn vị quản lý dễ dàng theo dõi, điều chỉnh và đánh giá quá trình đào tạo một cách hiệu quả.

b) Tạo hệ thống tài khoản đăng nhập và thư điện tử cấp cho người học để trao đổi thông tin liên quan đến toàn bộ quá trình dạy học kết hợp.

c) Tạo diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để trao đổi về học tập, giải đáp thắc mắc của người học có sự tham gia của các người dạy.

2. Hệ thống máy chủ phục vụ học tập và hạ tầng kết nối mạng Internet có đủ băng thông, năng lực đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng, không xảy ra hiện tượng nghẽn mạng hay quá tải.

Điều 6. Hệ thống quản lý nội dung học tập

1. Hệ thống quản lý nội dung học tập cho phép tổ chức lưu trữ và cung cấp các nội dung học tập tới người học trực tuyến.

2. Tích hợp công cụ soạn bài dành cho người dạy, liên thông dữ liệu với kho học liệu số, thư viện số.

3. Tùy điều kiện thực tế, có thể tích hợp hệ thống quản lý học tập và hệ thống quản lý nội dung học tập.

Điều 7. Thời lượng và cấu trúc nội dung khóa học trực tuyến

1. Việc tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến không vượt quá 30% tổng khối lượng của chương trình đào tạo trình độ đại học. Đối với chương trình đào tạo sau đại học, chương trình bồi dưỡng, đào tạo cấp chứng chỉ tỷ lệ dạy học trực tuyến do Hiệu trưởng quyết định phù hợp với quy định hiện hành.

Trong trường hợp dịch bệnh, thiên tai, dịch họa và các trường hợp đặc biệt khác, Trường Đại học Tây Bắc có văn bản chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Cấu trúc của khóa học trực tuyến được phân bổ theo từng phần gồm có: tên khóa học, đối tượng học, định hướng khóa học; thời gian, bài giảng điện tử, giáo trình;

diễn đàn trao đổi chung; thảo luận trực tuyến; bài tập trắc nghiệm; bài tập lớn/tiểu luận; phiếu khảo sát ý kiến phản hồi của người học về khóa học.

3. Tùy theo điều kiện thực tế, Nhà trường cho phép tổ chức dạy học trực tuyến hoặc dạy học kết hợp đối với từng học phần.

4. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần, có tính sư phạm cao, dễ sử dụng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học có trình độ tin học cơ bản.

5. Nội dung học tập đưa lên hệ thống phải tuân thủ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng và thông tin trên mạng.

Điều 8. Phương thức tương tác trong dạy học kết hợp

Tùy thuộc vào nội dung, thời lượng và số lượng người học mà người dạy có thể lựa chọn các phương thức tương tác phù hợp: diễn đàn trao đổi, trao đổi riêng, thảo luận trực tuyến, bài giảng điện tử.

1. Diễn đàn trao đổi là nơi người dạy - người học, người học - người học có thể trao đổi, thảo luận trực tuyến và chia sẻ về nội dung học tập.

2. Trao đổi riêng là hình thức tương tác giữa người dạy - người học, người học - người học sử dụng các công cụ trao đổi (chat, email, texting messenger, duo meeting), thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập.

3. Thảo luận trực tuyến là hình thức trao đổi giữa người học và người dạy, người học - người học sử dụng các công cụ của hệ thống đào tạo trực tuyến qua các thiết bị điện thoại, máy tính hay các thiết bị điện tử có kết nối Internet. Khi lựa chọn hình thức này, người dạy cần đăng ký hoặc thông báo nội dung (chủ đề) và thời gian thực hiện. Nội dung thảo luận được mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

4. Trước khi trao đổi, người dạy và người học cần xác định chủ đề, nội dung cần thảo luận phù hợp với quy định sử dụng hệ thống e-Learning.

5. Nội dung bài viết trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực đối với người tham gia diễn đàn.

6. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

Điều 9. Học phần giảng dạy trực tuyến

1. Trước khi bắt đầu học kỳ, Hiệu trưởng phê duyệt danh mục các học phần giảng dạy trực tuyến (dạy học kết hợp hoặc dạy học kết hợp) và công khai trên website của Nhà trường hoặc cổng thông tin đào tạo.

Nhà trường ưu tiên, khuyến khích tổ chức giảng dạy trực tuyến đối với học phần thuộc khối kiến thức chung và các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong trường hợp có nhiều học phần giảng dạy trực tuyến trong một học kỳ.

Đối với các nội dung kiến thức liên quan đến thực hành, thí nghiệm cần sử dụng thiết bị phải thực hiện trực tiếp tại Trường.

2. Nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các học phần do giảng viên đề xuất và được Hiệu trưởng phê duyệt.

3. Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm lập kế hoạch, tập hợp và quản lý nội dung giảng dạy theo đúng đối tượng phụ trách, công khai trong thời khóa biểu học kỳ và giám sát quá trình giảng dạy.

4. Hệ thống học liệu điện tử phục vụ khóa học trực tuyến phải cung cấp đủ cho người học trước khi khóa học bắt đầu bao gồm học liệu bắt buộc sử dụng trong quá trình học trực tuyến và các tài liệu tự học khác (nếu có).

5. Tất cả học liệu điện tử của học phần thực hiện giảng dạy trực tuyến phải nộp về Trung tâm Thông tin - Thư viện trước khi bắt đầu giảng dạy ít nhất 01 tuần.

6. Các bộ môn định kỳ rà soát cập nhật bổ sung, chỉnh lí về mặt hình thức và nội dung học liệu điện tử (tối thiểu 1 lần/năm).

Điều 10. Kế hoạch giảng dạy

1. Kế hoạch giảng dạy cần được cung cấp cho người học từ đầu khóa học, bao gồm: định hướng đầu khóa học; tài liệu học tập; công cụ, phương thức tương tác; nhiệm vụ của người học; hình thức kiểm tra, đánh giá; thời hạn hoàn thành các nội dung học tập.

2. Nhà trường công khai thời khóa biểu trên website để người dạy, người học và các bộ phận chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát.

3. Lịch trình giảng dạy: đối với các học phần có giảng dạy trực tuyến, giảng viên phải xây dựng lịch trình chi tiết gửi bộ môn, khoa và trình Nhà trường ký duyệt cùng với danh mục các học phần giảng dạy trực tuyến.

4. Thời gian hoạt động giảng dạy và học tập:

a) Đối với đào tạo chính quy: thời gian hoạt động giảng dạy và học tập từ 07 giờ đến 20 giờ trong tuần từ thứ 2 đến thứ 7, thực hiện theo thời khóa biểu thống nhất trong toàn trường.

b) Đối với đào tạo vừa làm vừa học, bồi dưỡng: thực hiện linh hoạt trong ngày và trong tuần theo kế hoạch đào tạo do Nhà trường ban hành.

c) Việc giảng dạy trực tuyến thực hiện theo thời khóa biểu của Nhà trường.

Điều 11. Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo các quy định hiện hành của Trường Đại học Tây Bắc.

2. Hình thức thi trực tuyến nếu được áp dụng không được vượt quá 50% trọng số điểm của mỗi học phần đào tạo trình độ đại học. Trọng số điểm của hình thức thi trực tuyến đối với các hệ đào tạo và hình thức đào tạo khác do Hiệu trưởng quyết định.

3. Nếu tổ chức thi trực tuyến phải có ngân hàng câu hỏi đủ lớn để xây dựng đề thi trắc nghiệm và đảm bảo tạo ra ít nhất 4 đề thi độc lập và không trùng nhau. Hiệu trưởng ban hành văn bản hướng dẫn quy trình thực hiện tổ chức thi trực tuyến.

4. Không tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến với các học phần thực hành/thực tập. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định dựa trên mô tả chi tiết tại đề cương học phần.

5. Tổ chức bảo vệ và đánh giá đồ án, khóa luận tốt nghiệp đại học, luận văn thạc sĩ có thể được thực hiện trực tuyến khi đáp ứng thêm các điều kiện sau đây:

a) Việc đánh giá được thực hiện thông qua một hội đồng chuyên môn gồm ít nhất 3 thành viên;

b) Hình thức bảo vệ và đánh giá trực tuyến được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và người học;

c) Diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ.

Chương III

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 12. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Phê duyệt danh mục học phần được phép giảng dạy trực tuyến.

2. Công bố công khai các yêu cầu, quy định liên quan đến giảng dạy trực tuyến (hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền mạng, thiết bị điện tử phục vụ dạy và học trực tuyến...), văn bản hướng dẫn người dạy, người học sử dụng các công cụ giảng dạy - học tập trực tuyến, hình thức kiểm tra, đánh giá công nhận kết quả học tập.

3. Tổ chức đào tạo về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho người dạy để có thể giảng dạy trực tuyến; hướng dẫn sinh viên sử dụng phần mềm, các ứng dụng công nghệ thông tin để học tập, nghiên cứu.

4. Phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến của Nhà trường theo định hướng áp dụng công nghệ giáo dục hiện đại nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, hội nhập quốc tế.

5. Chịu trách nhiệm về việc tổ chức, quản lý và đảm bảo chất lượng của công tác giảng dạy trực tuyến.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của người dạy

1. Người dạy được bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử; kỹ năng dạy học qua mạng; kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua mạng; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy; khảo thí và đo lường chất lượng giáo dục hiện đại.

2. Người dạy giảng có các trách nhiệm sau:

a) Tạo diễn đàn trao đổi, tạo chủ đề thảo luận (diễn đàn trao đổi, trao đổi riêng), trả lời câu hỏi và giải đáp các thắc mắc đối với những vấn đề chung của khóa học.

b) Thực hiện đúng các quy định về dạy học trực tuyến đảm bảo hoạt động kiểm tra, đánh giá người học theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của Trường Đại học Tây Bắc.

c) Phải xây dựng lịch trình giảng dạy, bài giảng điện tử, học liệu điện tử phục vụ giảng dạy trực tuyến; thiết kế các bài tập tình huống (case study); thiết kế hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá.

d) Chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các chủ đề thảo luận đưa lên hệ thống đào tạo trực tuyến, các diễn đàn trao đổi, thảo luận.

đ) Kịp thời trao đổi trước những thắc mắc của người học trong quá trình học, thi, kiểm tra, đánh giá; tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong vòng 48 giờ kể từ khi người học đưa ra câu hỏi; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn nảy sinh trong quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của người học.

e) Trực tiếp thực hiện ghi hình buổi học, lưu trữ làm minh chứng; xuất trình video các buổi học khi có yêu cầu.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của người học

1. Người học có quyền:

a) Được cung cấp, tiếp cận các nguồn tài liệu học tập của khóa học, được giải đáp mọi thắc mắc trên diễn đàn trao đổi trong 48 giờ.

b) Bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện và chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của thành viên (nếu có).

c) Người học có thể ghi hình lại buổi học trực tuyến nếu được người dạy đồng ý.

2. Người học có trách nhiệm:

a) Tự bảo vệ tài khoản của mình, tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.

b) Người học phải hoàn thành các nhiệm vụ do người dạy giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.

c) Thực hiện đúng các quy chế, quy định của Trường Đại học Tây Bắc. Trong trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

d) Tham gia các hoạt động lấy ý kiến phản hồi của người học về các học phần, phương pháp giảng dạy, môi trường giáo dục.

Điều 15. Nhiệm vụ của quản trị khóa học

Quản trị khóa học do Phòng Đào tạo đảm nhiệm, có nhiệm vụ tạo lập các lớp học, phân quyền cho người dạy, người học và phối hợp với người dạy để hướng dẫn người học đăng ký học tại hệ thống đào tạo trực tuyến; phối hợp với các đơn vị chức năng theo dõi, giám sát khóa học trực tuyến; lưu trữ dữ liệu của khóa học phục vụ công tác của Nhà trường.

Điều 16. Nhiệm vụ của quản trị hệ thống

Quản trị hệ thống do Bộ phận Công nghệ thông tin đảm nhiệm, có trách nhiệm:

1. Vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.
2. Có nhiệm vụ xây dựng quy trình bảo mật cơ sở dữ liệu và nội dung bài giảng của người dạy, kết quả kiểm tra đánh giá của người học.
3. Tạo và cấp phát tài khoản cho toàn bộ người dùng trên hệ thống, hỗ trợ kỹ thuật cho người dạy - người học trong quá trình giảng dạy - học tập; cung cấp tài khoản và hỗ trợ bộ phận chức năng thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy trực tuyến.

Điều 17. Bản quyền nội dung, bảo mật dữ liệu

1. Bản quyền liên quan tới các học liệu số, tập tin ghi hình và các nội dung tự tạo khác trong lớp học trực tuyến thuộc về Nhà trường và giảng viên phụ trách giảng dạy học phần.
2. Người dạy chịu trách nhiệm về nguồn gốc, bản quyền của các học liệu số cung cấp trong lớp học.
3. Người dạy, người học, cán bộ kỹ thuật, bộ phận kiểm tra, giám sát chỉ được sử dụng các đoạn ghi hình, các nội dung trong lớp học phục vụ việc dạy, học, thanh tra, kiểm tra, giám sát. Nghiêm cấm mọi hình thức phát tán, sử dụng sai mục đích các nội dung trên.

Điều 18. Quy trình tạo và quản lý lớp học trực tuyến

1. Trước khi bắt đầu giảng dạy tối thiểu 04 tuần, các khoa, bộ môn gửi danh mục các học phần thực hiện giảng dạy trực tuyến cho Phòng Đào tạo.
2. Đầu học kỳ, căn cứ danh mục học phần giảng dạy trực tuyến được Hiệu trưởng phê duyệt, quản trị khóa học sẽ tạo các lớp học, thêm người dạy, người học vào lớp theo phân công giảng dạy và đăng ký kế hoạch học tập của người học.

3. Người dạy thiết kế nội dung, các hoạt động học tập, cung cấp học liệu số, phương thức kiểm tra, đánh giá theo đề cương chi tiết của học phần, lịch trình giảng dạy và thời khóa biểu.

4. Người dạy thực hiện công tác giảng dạy trực tuyến theo lịch trình; đánh giá sự tham gia các hoạt động học tập của người học, làm căn cứ đánh giá kết quả học tập của người học.

5. Quản trị khóa học, quản trị hệ thống có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho người dạy và người học trong quá trình dạy học trực tuyến.

6. Khi kết thúc khóa học, quản trị khóa học có trách nhiệm lưu trữ toàn bộ dữ liệu của khóa học phục vụ kiểm tra, giám sát và các nghiệp vụ khác.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ BÁO CÁO

Điều 19. Thanh tra, kiểm tra

1. Trường Đại học Tây Bắc thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về giảng dạy trực tuyến của các cá nhân, đơn vị; Hiệu trưởng chỉ đạo việc tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo kế hoạch.

2. Các khoa, các bộ môn thực hiện kiểm tra công tác giảng dạy của giảng viên và học tập của người học trên hệ thống đào tạo trực tuyến.

Điều 20. Chế độ báo cáo

1. Các khoa, bộ môn phải đánh giá và báo cáo về công tác giảng dạy trực tuyến, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai.

2. Quản trị hệ thống, quản trị khóa học báo cáo về cập nhật phát triển công nghệ, những khó khăn, vướng mắc khi triển khai tổ chức dạy học kết hợp và đề xuất giải pháp khắc phục theo học kỳ, năm học.

Chương V

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Những hành vi bị cấm và việc xử lý vi phạm

1. Tất cả các hoạt động liên quan tới dạy học kết hợp cần tuân thủ Quy chế đảm bảo an toàn thông tin Trường Đại học Tây Bắc ban hành theo Quyết định số 862/QĐ-ĐHTB ngày 18/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng khóa học trực tuyến để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên

truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.

3. Nghiêm cấm các đối tượng có hành vi lưu trữ, sao chép, cắt ghép làm thay đổi nội dung bài giảng điện tử, thay đổi kết quả kiểm tra đánh giá, ghi hình và chỉnh sửa bài giảng trực tiếp, phát tán bài giảng có trong hệ thống đào tạo trực tuyến dưới mọi hình thức khi chưa được sự đồng ý của giảng viên hoặc Hiệu trưởng.

4. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, tước quyền truy cập hệ thống, cảnh cáo trên toàn hệ thống, xóa đăng ký học phần, đình chỉ học tập hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử lý hình sự theo quy định.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này được áp dụng từ ngày được ký ban hành. Các học kỳ kế tiếp, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng căn cứ quy định này để lập kế hoạch cho phù hợp.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Phòng Đào tạo để trình Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.